

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong các lĩnh vực: An toàn bức xạ và hạt nhân; Hoạt động khoa học và công nghệ; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các Nghị định liên quan kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Quyết định số 3560/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 546/QĐ-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định 791/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 802/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 908/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 35/TTr-SKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc đề nghị công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa

học và công nghệ, lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường và chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ; Tờ trình số 36/TTr-SKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong các lĩnh vực: An toàn bức xạ và hạt nhân; Hoạt động khoa học và công nghệ; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và:

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số 01 đến số 07 tại mục II phần A của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum.

- Thay thế thủ tục hành chính số 01 tại mục I phần A của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum.

- Bãi bỏ các thủ tục hành chính số 06, 07, 21 tại mục I phần A và thủ tục hành chính số 05, 06, 07 tại mục IV phần A của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (t/h);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh ;
- + CVP, các PCVP (đ/b) ;
- + Trung tâm PVHCC tỉnh (t/h);
- + Công thông tin điện tử tỉnh (t/h);
- Lưu: VT, TTHCC-LHP.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC:
AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN; HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Quyết định số 404 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH: 07 TTHC

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
I	LĨNH VỰC: AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN (07 TTHC)								
1	2.002385.000.00.00.H34	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	x	Mức độ 4	x

						- Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ			
2	2.002380.000.00.00.H34	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum	- Phí thẩm định cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X quang trong y tế). - Mức phí: + Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày	X		X

					+ Thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/01 thiết bị; + Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/01 thiết bị; + Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/01 thiết bị;	09/12/2020 của Chính phủ			
3	2.002381.000.00.00.H34	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành	25 ngày làm việc	Trung tâm	75% phí thẩm định cấp giấy	- Luật Năng lượng nguyên tử số	x		x

		công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum	phép mới	18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT- BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ			
4	2.002382.000. 00.00.H34	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC	x	Mức độ 4	x

						ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ			
5	2.002383.000.00.00.H34	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số	x	Mức độ 4	x

						142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ			
6	2.002384.000.00.00.H34	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum		- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ	x	Mức độ 4	x
7	2.002379.000.00.00.H34	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số	x		x

		chẩn đoán trong y tế).	hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Kon Tum		142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ			
--	--	------------------------	--------------	-------------------	--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP TỈNH: 01 TTHC

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích	
I	LĨNH VỰC: HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (01 TTHC)										
1	2.002502.00 0.00.00.H34	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát	35 ngày làm việc kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31	x			

		học và công nghệ quốc gia, bộ, địa phương	triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	nhận được hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Kon Tum		tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp			
--	--	---	---	------------------------	-------------------	--	---	--	--	--

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ CẤP TỈNH: 06 TTHC

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC: HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (03 TTHC)		
1	1.005360.000.0 0.00.H34	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Thông tư 03/2022/TT-BKHCN ngày 20/4/2022 của Bộ KH&CN về quy định về giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ; Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN ngày 10/8/2020 của Bộ KH&CN về hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 41 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.
2	2.000228.000.0 0.00.H34	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	
3	1.000142.000.0 0.00.H43	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	
II	LĨNH VỰC: TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG VÀ CHẤT LƯỢNG (03 TTHC)		
1	1.006851.000.0 0.00.H34	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp	Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá

		chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
2	2.002231.000.0 0.00.H34	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	
3	2.002232.000.0 0.00.H34	Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	

Tổng cộng: 14 Thủ tục hành chính cấp tỉnh (trong đó: 07 TTHC sửa đổi, bổ sung; 01 TTHC thay thế; 06 TTHC bãi bỏ).